

LE COURRIER DE L'OUEST
(Edition en Quốc-Ngữ)

AN HÀ NHỰT BÁO

MỖI NGÀY THỨ NĂM IN RA MỘT KỶ

Directeur-Gérant : VÕ-VĂN-THOM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue

DINH GIA BẢN
TRONG CỐI ĐÔNG DƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 5 \$ 00

Sáu tháng..... 3 00

Bồn chữ langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00

Sáu tháng..... 2 00

Bồn Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm..... 7 \$ 00

Sáu tháng..... 4 50

安
河
日
報

PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo về việc mua bán và mua nhựt báo xin do Bồn quán mà thương nghị.

Mua nhựt trình kể từ đầu và giữa tháng và phải TRẢ TIỀN TRƯỚC.

Bán lẻ mỗi số 0\$20.



Cot bài: « Sự tích giặc Âu-châu » hay lắm.

Nga-la-tư (Nút-xi), Áo-quốc (Ô-trích), Thổ-nhĩ-kỳ (Tưc-kỳ), Y-đại-lợi (I-ta-ly).

NHÀ HÀNG HẬU-GIANG

LES GALERIES DE L'OUEST

KÍNH

Cùng Lục-châu quý khách đặng hay: nay tại tỉnh Cantho có nhiều ông Langsa và Annam chung vốn to lập nên một hàng buôn lớn, lấy hiệu là *Nhà hàng Hậu-Giang*, chữ kêu là: *Hậu-Giang dương hành*, ở tại trước mặt Tòa Cantho.

Chúng tôi lập hàng này là quyết lòng làm nên một cửa «*Tàu-Khâu*» hậu giang, vì chúng tôi dóm thấy từ thuở nay cuộc thương mại lớn đón về Cholon và Saigon, thuộc về sông trước. Vì vậy mà các nhà buôn trong mấy tỉnh Hậu-giang này phải thất công lên bỏ hàng tại Cholon và Saigon, đã xa-xuôi, bất tiện mà lại tốn-kém thêm nhiều. Nay chúng tôi lập hàng tại Cantho trước là hưởng chút ít lợi sau là giúp các nhà buôn nhỏ cho dễ bề thương mại, ấy cũng là cuộc ích lợi chung, mô có ý mua dành bán giựt.

Trong hàng chúng tôi có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng hóa Tây, Nam, Bắc-kỳ hàng Bombay, Nhựt-bổn, Caomên, hàng tàu vân vân, vân vân, cho đến đồ khí cụ bằng sắt, xi mon cũng có.

Lần lần chúng tôi sẽ lập tiệm ngánh các nơi, như là: Sôctrăng, Sa-péc, Longxuyen, Rạchgiá, Bảliêu, vân vân.

Giá bán sỉ thì tính y theo Saigon, Cholon; còn bán lẻ cũng nói.

Xin mời Lục-châu quý-khách và các chủ tiệm buôn thừa lúc rảnh rang đến hàng chúng tôi xem chơi thì đủ rõ.

Nay kính
Hậu Giang dương hành,

AN HÀ NHỰT BAO

MỠI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

| | |
|---|---------------------|
| 1.— Minh chung thuyết lẽ..... | LƯƠNG-DŨ-THỨC |
| 2.— Truyện Phan-thanh-Giăng..... | NGUYỄN-DŨ-HOÀI |
| 3.— Căn-thờ nhơn vật..... | L. Q. C. |
| 4.— Kim thạch kỳ duyên giải nghĩa..... | L. Q. C. |
| 5.— Vì sắc mắc dây oan..... | NGÔ-MINH. |
| 6.— Gia tất tự vô, nhien hậu nhơn vô chi..... | THÀNH-HƯNG. |
| 7.— Mưu xảo của khách trú..... | LÊ-QUANG-KIỆT. |
| 8.— Thơ tin và điển tìn..... | T. V. S. |
| 9.— Lễ lạc thành trường Thê-Tháo..... | LÊ-QUANG-KIỆT. |
| 10.— Cuộc thê tháo..... | NGÔ-MINH. |
| 11.— Làng Nhơn-ái..... | HƯƠNG-CHỨC. |
| 12.— Lời Ai-diếu..... | NGUYỄN-QUANG-TRƯỜNG |
| 13.— Duyên tích giặc Âu-châu..... | TRẦN-BŨU-TRẦN. |
| 14.— Thời sự. Giá bạc, giá lúa..... | LÊ-TRUNG-HIỆC. |

Minh chung thuyết lẽ

(Tiếp theo)

BÀI THỨ MƯỜI BA

Bon, bon... bon. Có câu rằng: «*Thuốc uống đắng, mà lành lặt, lời nói thật hay mịch lòng.*» Người bôn bang xem thấy chưa thông, nhiều, thô tục, nên ta phải thuyết lẽ; khuyên mấy bực sang, bèn và già, trẻ, tổ cùng người Nam-từ với nữ nhân; học công ta, dầu có kẻ ơn, miêng cho bạn, không nghe nhiều, cũng xót ít; nấy lời ta phân thiệt, tổ với hàng trai tráng và thiếu niên; sanh làm người, tuy có ngu, hay là hiền, nhưng vậy mà, giữa thiên hạ, mỗi người đều đua trí; bực hiền ngộ thông minh nhờ lập chí, phe ngu ngoan lỗ mắng bị tối tâm; mỗi người ai, đều khó khó lắm, tuy vậy mà; trí lắm ít, ngu nhiều lắm trọn kiếp;

cũng bởi mẹ cha không dạy tập, để cho con ngu dại cả đời; Vậy thì phận làm con, chớ khá ham chơi, cha không dạy, phận con cũng đư biết; rồi cha mình ngày điếc, lúc ra đàng phải xem trước và xét sau; bất chước chi mấy mặt quau rau, học theo thê những người hòa nhả, theo quau quọ ngang lảng không khá, như vậy thì, may có ít, chớ rồi thật nhiều; may gặp tay hòa hướm không kiêu, bỏ qua việc nhỏ nhen không nói tới; còn rồi dụng người kiêu thời, tuy việc nhỏ họ không dung; sanh ra đến thừa kiện lòng đồng coi có phải, người quau quọ lối nhiều thêm mang tội; ấy đó, chịu tù tội, bởi mình gây sự lỗi, lại làm hổ thêm cho mẹ mang nợ; công sanh con mà chẳng đặng nhờ, tành nó dại, học làm lành nên chịu nhục, đó; có ích chi? Bon, bon... bon, Bôn bôn quốc ối! Người sanh trong thế tục, họa phước

xét không chừng (Họa phước vô môn) quá tại người chẳng biết đo lường, bị ngu đại ngang tàng mang trăng trời; mồm đại sanh đều mắt tội, rồi một lần thì sau cũng phải chừa; có lý nào, mà mở miệng nói rằng ư, chịu tù rất nhiều phen lại xưng giỏi, cũng lạ? Trai như vậy là dưới bức ngu thái quá chẳng khác nào như mèo mặc áo, khỉ bịch khăn; công mẹ cha cực khổ nuôi ăn, đến khôn lớn lại ư đều si nhục; hỏi cả nước những người không học, chịu dốt rồi, còn ngu thêm nữa cực thân; lời hiền xưa có đề tiếng rằng: «tiểu hình vóc tóc da của cha mẹ;» dầu ngu đại cũng biết thương cha mẹ, đóng vịt gà còn chiều chít với mẹ nuôi; làm người khờ tâm tánh tối thui, cũng biết chỗ gán là máu thịt; dầu có lý ư đều vô ích, là những đều hủy mây mặt, hoại tóc da; đã may nhiều sanh dặng làm người ta, có tánh chất át phải hơn chim chước; soi hang tối ta đây thấp đước, khuyên anh em người bốn quốc thấy dặng; lần lần mà ra khỏi dặng hang; rồi mới thấy trời xanh cao rạng; người mất dạy thường xem vắn và cặng, ta đến gai vạch ngút cũng nên theo; hãy theo coi thứ phải dèo, rồi mới biết lời ngay có ích; ai làm người cũng máu thịt, mới đều chi, bởi tập rồi quen; có lời rằng: «gắn mực phải đen, gắn đèn đước, tuy đêm khuya còn sáng; bạn bốn quốc xét xem cho hăng, ráng xem đèn, hơn rút ở trong hang; đạo làm người, nhiều chỗ hệ quan, trong một kiếp có phải là khôn nhờ, đại chịu, chẳng? Nước mình nhỏ cũng dư ngoài bốn triệu, đám sanh dân còn ba triệu tám dân khờ; ngày giờ mau hơi chớ đợi chờ, ráng gấp lời, học khôn cho kiếp chúng; thương bốn quốc nhiều người sanh vô dụng, mình không dùng thêm làm hại cho chòm dòng; làm người ta có mắt có lông, làm ngu đại sao mà không biết hổ vậy? Khuyên bạn xét lời này ta đã dõ,

chl những người vô dụng mà coi; những người này mày mặt tối thui, thấy công chuyện làm như lợi ngược; cách nói bộ đi rất trước, nói không thừa không dẽ, không kiên dẽ; bộ tướng đi hình và mặt thấy dẽ ne, còn thể ăn mặt chẳng dõng người tàn, hay là cự; mới tiếng nói chưởi thể không biết xấu, thêm huynh tay trơn mắt như mắt phong; gặp trẻ già, trai và gái chẳng ngại lòng, ý lẫn lược bộ anh hùng đòi tử trận; quần áo khăn dây sấm hăng, đắp vào mình in chẳng kể có hay không, trật lưng quần dẽ trống chỗ có lòng, thả núc áo chẳng thêm gài cho tén vén; khăn nhiều khăn lòng bất hăng, vất sơ sài trên đầu tóc, thả có sừng; nói cười vút vát không chừng, không biết kẻ ai là quý tiêng; ấy đó coi có phải là những đám dân làm biên, theo du còn, dặng diêm dặng kiếm ăn; bày mưu gian lập thể quyết ở nghinh ngang, liễu thân thể mặt mày như đổ bỏ; thường vô ngữ, hét la cái cộ, dâm ở tù, dâm chết chém biết sợ ai; gặp dờn bà con gái ra ngoài, buồn lời chõe, chẳng kiên lễ phép; hỏi Bốn-quốc có ai cho rằng dẽ, sao lại mà đám dân oan làm thói ấy ngờ rằng vinh; Vậy chớ cha, và làng cùng quan nở dẽ vậy nhìn, có khi ưng có con, dân như vậy là có phước, sao? Bon, bon... bon. Các em úc thiếu niên chưa đủ trí, thường thấy dẽ nên làm hư; chính trách ai không ý xét, giữ lòng tư, làm cha mẹ và tông và làng quên dạy dỗ; ở làng xóm coi thàng nào cứng cổ, theo oan du lỗ mảng ít khiến sai; cứ dân hiền cậy mượng hoài hoài, làm như vậy dân ngu nó ham sừng; theo dặng diêm oan dặng người trượng, khỏi canh giờ diêm mực và đi phu; coi lấy đó mà coi, quá tại người trượng già lù mù, làm trên sãi nên dưới hư thêm nhiều quá. Bon, hón... bon. Khuyên các vi hương xá lánh làm làng, hãy xem xét cho dân; coi mỗi người ăn ở trong làng, ai siêng

sáng làm ăn thì dung thứ; còn dân nào hay sanh sự, bạc bải và trộm cướp ngang tàng; dõng hội tế phải phúc bảm cho quan, dâm tên nó kẻ như dân vô dụng; phải các nghĩa cho rành và cho trúng, rằng dân này nó làm hại cho lương dân; chúng nó hư tuy vô hại cho làng, nhưng nó sanh sự làm khó cho người ngay thật; cứ bảm thừa quyết ác, thì quan phải ra tay; lúc bình thời vô cơ thì chưa dạy, lúc có việc, thì khó cho nó an thân với phép; làm như vậy dân ngu nó phải khép, khép làm ăn thì bớt bọn hoang dũ; lẽ nào mà trên trước lu mù, hiệp người phải lại dung tha kẻ quấy. Vậy....?....

Sau tiếp.
Lương-Dù-Thúc.

Phan-Thanh-Giang Truyện (Tiếp theo.)

Có một khi được coi hát tuồng Quán tiên hiển thọ là bốn tuồng của nghề nội cát là Nguyễn-bá-Trang tuồng ấy có một lớp ông Địa và ông Táo kiện thấy; bệ hạ có sira một hai câu, là sửa những lời dạy bảo khuyên rằng mà thôi, chớ cái đại ý cũng còn nhiều đến xút phạm quý thần. Và lại từ lúc bệ hạ lên cầm quyền nước thay lệnh trời, ở an ngôi bầu đến nay, đều có dạ thờ trời đất, trong qui thần, chớ không thấy lúc nào mà bệ hạ khi suốt, ai lại không nghe thấy thánh tâm dõng thể. Còn những trăm quan, hoặc trong triều hoặc ngoài quận, mà có lâu đời đều chi, mới có làm lời chúc chi, lượng thánh thương bao dung khoan thứ, chẳng hề truy tội một ai; cái đức rộng của thánh hoàng dõng thể, thì trăm quan, muôn họ có tại mặc cũng từng nghe thấy, huống chi mà quan Tổng-dốc Bình-dịnh thân đã lâu khi giúp nước, lại sao không biết phụng làm tội hay sao? Còn như việc ông

Vương-hữu-Quang sở nấy, như không rõ đầu đuôi, chưa trước sau trước, lại lịch trong cung, mà dền buồn lời vụt chạc, nói những chuyện hoang dặng, tội dâm còn đó, lẽ nào lại không có tội với triều đình. Kẻ ngu thần nghĩ rằng: Trong thánh thể chưa an, còn dõng tịh dõng; Nếu bọn tôi chuong lời sơ dặng lên xin thăm một viên đại thần thể dặng lù công với triều đình, lại là một ông quan Trấn dân thương dõng ở ngoài biên quan; thì chi cho khỏi dõng đến sự nhọc nhàn cho thánh trí, như ở trong cơn lao thần, thiết là ngu thần không an dẽ, nếu hai bốn sở của các quan cơ mật toán hạ không dâm ký vào. Dền chừng sở dền tay bệ hạ; thấy bệ hạ đã phê rằng: Rồi sẽ có chi dụ thì hành. Thì ngu thần lại nghĩ: Như quan Tổng-dốc Bình-dịnh nói phải hay quấy đều có vương pháp tại Côn tời năng ư là nơi lòng bệ hạ cũng đã xét rồi, có lẽ nào một viên đại thần của triều đình như thế, mà bệ hạ lại không xét công luận tội, có kiếm cái miem vua tôi có mây lông nào sót bạc giờ, lựa gì quân thần phải rồn rằng sở nấy sở kia, tâu đi tâu lại cho nhọc bệ hạ dõng con thánh thể chưa an; cho nên hai bốn sở của các quan dặng đó, ngu thần không ký, đờ chờ khi thánh thể an tinh thiếu gì ngày giờ lâu đời. Còn như ngày bệ hạ ma không an thánh thể, thì Vương-hữu-Quang dõng ở tỉnh Bình-dịnh cũng có xa kinh sư, lẽ dàu rõ thấu; và đạo thần từ đã lánh trần thủ ái ngoại, thân làm tời Tổng-trấn có phải là nhỏ đại gì, mà không biết chữ quàn thần là ngu luận tiếng dàu, dâm lỗi cùng hoàn gia dõng cơn tiền dặng. Như mà Vương-hữu-Quang có nghe sãi nói lộng ngôn, thì ngu thần dầy có dân giám lấy quấy làm phải? mà cũng không dâm đình chặc rằng: Vương-hữu-Quang nói phải cũng bệ hạ; ti bốn phận ngu thần dầy, dàu cho một sợi tóc một mảnh da cũng là như ơn trên thánh hoàng trời ene đất chớ, mỗi việc dạy rằng mới ra dặng như vậy; trường cũng có nhiều sự lầm lỗi song, như lương cả bao dung, vi dõng núi cao biển thẳm, mà chưa có chực đến bối. Chẳng lẽ việc thần tâm công nước lại không lo dẽ lo những chuyện tâu thủ từ ký; huống chi tôi với ông Vương-

hữu-Quang tay cùng người sanh trưởng một cõi Nam-ky, chớ tình nhà tôi là tỉnh Vinh-long, cõi tỉnh quan Tổng-đốc Bình-dinh là tỉnh Gia-dinh cũng cách nhau xa, thân hạ có biết ông Vươn-hữu-Quang là biết lúc ra đồng sự bề hạ, chớ cũng không phải là bằng hữu, hoặc đồng khoa, hay là đồng học, có dầu là thiết nghĩa, mà dám xông vào lưới trời phép nước liều chết đảng cứu nhau. Còn như thù hay oán cũng không, và ông Vươn-hữu-Quang cả triều không oán hờn, có dầu riêng một mình tôi.

(Còn nữa)

Bản gian Nguyễn-dư-Hoài soạn

Cẩn-thơ nhưn vật (cổ tích)

(Tiếp theo)

5. Là chợ O-môn tại làng Thới-thạnh. Tổng Thới-bảo bên phía hữu, sông O-môn, kể vằm Cái-tắc Ông-Thục từ chợ Cẩn-thơ đi tới chợ O-môn, ước có 21.000 thước dư.

Nguyên trước người Annam và người khách trú, cất nhà liền nhau bỏ hàng vạc buôn bán, kêu là phố Cái-tắc, lần lần nên đông đảo thì hương chức làng Thới-thạnh mới cất nhà chợ lợp lá dừa cho thiên hạ đến nhóm, mua bán càng ngày càng đông, quan chánh bỏ bèn cho một cái nhà thiết, chớ lên cất nhà chợ đẹp nhà lá.

Qua đến năm 1910 ông phủ Thường còn làm Tri-huyện đang nhậm chủ quận O-môn, mới hiệp với tổng làng xin phép quan chánh bố xuất bạc công nho của làng Thới-thạnh mua nhà chợ Cái-răng đem về cất thế cho nhà thiết, còn nhà thiết, thì quan Chánh bố cho chợ Trà-luột, giữ hết phố lá cất lại phố ngói làm các nẻo đường sá thẳng ngay.

Trong chợ ấy phố lâu có ít, phố trệt thì nhiều, khách trú trừ hàng bán buôn dòng đảo qua khỏi đầu cầu ngang Cái-tắc, thì có nhà diên báo, có sở học đảng còn bên chợ thì có chùa Thánh quang, cũng dinh Chủ quận, làm kỹ nghệ tài nguyên quán tấn, việc bán buôn lợi lộ

hoàng khai, gặt vằm Cái-tắc, thì có sở thâu thuế ngạch ngoài, là nhà quan Thương-chánh, ở bên sông ngang chợ có cất bốn cái chánh (nhà máy) đón lúa các nẻo kinh, chớ đem ra mà bán.

Những đất cất nhà chợ, nhà giầy thép nhà trường học, và nhà quan Thương-chánh đến là đất của ông Hội-dồng địa hạt, là Bùi-quan-Tiến, trích nhượng, nay ông ấy đã qua đời rồi còn có con trai là Hương-cả Trắc và Phó-tổng Giu hay còn ở tại chợ ấy.

Có bài thơ phong cảnh chợ O-môn như vậy :

Cảnh chợ O-môn nhóm bộn bần,
 Xem người Nam, khách, với Cao-mang,
 Đồi dòng nước chảy rồng rỏi lớn,
 Máy dầy nhà buôn đọc lại ngang,
 Dụng miếu quan hầu nên hiển hích,
 Xây dinh Chủ quận rất nghiêm trang.
 Học đường diên báo dầy đều đủ,
 Thị tứ như vậy bởi có quan.

Lại tại vằm sông O-môn thuộc về làng Thới-an, tổng Đình-thời, khi trước ông Huyện hàm là Trần-dăng-Tiến có lập một cái chợ ở phía trên vằm, tu trúc đã nhiều phen, ngặt vì cuộc không sung cho nên người chằng nhóm.

L. Q. C.

GIẢI NGHĨA TUÔNG KIỀM

THẠCH KỶ DUYÊN

(Tiếp theo)

Thiết ĐINH QUI VIẾT.

1. Thăng Tây an Tri phủ.
2. Thiết-dinh-Quy thị danh.
3. Khẩn thìn hai chữ Trung thành.
4. Năm giữ một câu cẩn thận.
5. Như ta, cùng Giải thị duyên vậy Loạn phụng.
6. Roi Thiết giá chưa ứng By xà.
7. Trước đá vàng lịch Hoàng gia.
8. Nay phải tới châu Trọng địa.

GIẢI THỊ VIẾT.

9. Từ sánh duyên xe chỉ.
10. Đà đẹp phận nâng khăn.
11. Mãng nay tam ngoạt hữu thân.
12. Xin đừng nhứt thuyền phó lụy.

ĐINH QUI VIẾT.

13. Thị Thiết gia hoan bý.
14. Vay thì ta, Hứa hiển phụ đồng hành.
15. Đà công, Phú Đà công, nhẹ tách đồng xanh.
16. Ra trọng địa, vô an con đồ.

HÁT NAM.

- Trọng địa vô an con đồ.
17. Mưa móc nhuần cây có càng tươi.
 18. Đương Xuân hũa một phương trời.
 19. Ngựa tre dòn rước vui cười gió nhưn.

GIẢI THỊ HÁT NAM.

20. Chứ từng ven về tợ dươn.
21. Sớm khuya tiếng Hạt tiếng dờn gán nhau.

ĐINH QUI VIẾT.

- Muôn trùng voi voi non cao.
 Trăm khúc minh minh biển thâm.
 Đất đá sanh thế hiểm.
 Song lại vắn người đi.
22. Đà công, Phú Đà công tu khá thận trí.
 23. Quà thử địa tới vi tâm tịch.

DIỄN NGHĨA.

1. Lên chức Tri phủ Tây an.
2. Tên là Thiết-dinh-Quy.
3. Trung thành, là ngay thiết.
4. Cẩn thận, là đề dặc.
5. Duyên Loan phụng, là vợ chồng xứng đôi như chiêm Loan sánh với chiêm Phụng.
6. Bi là gấu, xà là rắn, hễ năm chim bao thấy gấu, thì đẻ con trai, thấy rắn, thì đẻ con gái, song chưa đẻ đặng con trai con gái chỉ cá.
7. Hoàng gia, là vua.
8. Trọng địa, là chỗ hiểm nghèo.
9. Sánh duyên xe chỉ là ông tơ bà nguyệt xe dầy, buộc nên chồng vợ.
10. Phận đờn bà thờ chồng phải sửa trấp nâng khăn.
11. Có ghen ba tháng.
12. Bị trấn nhậm với nhau chung một thuyền.
13. Thiết là họ Thiết rất vui mừng.
14. Cho vợ hiển đồng đi.
15. Dạy người coi bánh lái cứ theo dòng sông mà đi.
16. Ra tới chỗ nhậm hiểm nghèo, mà vô chấn trảm họ.

17. Vua ra nhưn đức, thì trăm họ vui mừng.

18. Bông mặt trời chói rạng một phương ví như đặng quan ngay thẳng, trấn nhậm một phương vậy.

19. Đờn HẬU hán, có ông Quách cấp, chỉ sai đi làm quan Thái thú, nơi đất bình châu, Thiên hạ đều biết ông ấy có đức chánh, cho nên mỗi khi ngài đi vắng dân, cho đến con nít đều rủ nhau cỡi ngựa bằng tre mà đi đón rước.

20. Hễ con gái xuất giá từng phũ, phải theo chồng cho tròn đạo vợ.

21. Cầm Hạt, ví như vợ chồng khăn khít với nhau.

22. Dạy tên coi Lái, tua phải giữ gìn đề dặt.

23. Qua chỗ náy rất nên vắn về. Sau sẽ tiếp theo.

L. Q. C.

Vì sắc mắc dây oan

(Tiếp theo)

Này lang quân! bấy lâu thiếp cũng muôn đem hết chỗ kiến thức mà thuận giảng lang quân lãnh xa đường ong bướm, nhưng e vì hai chữ ghen tương, nên thiếp mới âm ập miệng bình tư thứ. Nay lang quân lờ bước sụp hàng lầy, phần tội lỗi cũng cho rằng tại thiếp, biết thương chớng sao chẳng khuyên chớng. Vay xin lang quân ngồi đây, kể tai đây cho thiếp tỏ một đôi điều. Theo trí ngu tiện thiếp tưởng suy trong mỗi vợ chồng thì thiếp cho nết lín trung là gốc. Có tin trung mới có mẫn nồng ân ái, mới có dám thắm nghĩa nhân. Chi như lang quân gạt thiếp mà đến phường hoa nguyệt, thì rõ là lang quân treo gương bắt lín bắt trung cho thiếp soi vào đó.

Vốn hai ta đã đem xương thịt mà gởi cho nhau thì cái má đào này lang quân là chủ cảnh ngọc đó về thiếp đỡ ờng, sao mà nở, mà danh, mà chịu, đem cho người lạ gởi kẻ! Có tề, có mới, có đau... cũng không dám co, dám rút, mà lại cười, lại vui, lại khoái!! Rồi về nhà, dầu gió, dầu phong, rượu chối, thiếp thoa, thiếp bóp... ý cha chả! là tung tiu!!!

Đã biết cảnh nguyệt hoa, hoa nguyệt
ràng vui, nhưng vui một mà buồn vầu
đến mười, vì sanh hại cho thân, cho nhà,
cho nước, cho cả và chúng tộc dân đoàn.
Xin lang quân xét lại đó coi...! Thiếp
chẳng kể chi rằng nhẹ thể thình danh,
tổn hao tiền bạc, sự ấy đã đành; bần vì
nỗi mỗi son má phảo, lâu lâu cái vẻ
thanh tân mà trong chứa những độc
trùng hoa liễu. Hề gần đời thì ắt vương
mang bệnh dữ, thuốc băng (bố) thuốc
chít, thuốc đắng, dù phương mà hãy
còn què còn bại, còn truyền nhiệm cho
vợ con, mình cho người lành mạnh,
dường như con muỗi độc, nó chít đến
ai thì rết rung đến đấy. Nếu mà đứng
nam nhân chẳng chịu vợ quân thú
trước thì làm sao có lâu xanh trướng
sứ, vách trắng tranh treo, làm sao có
bình dâm dương mà không dâm nói, làm sao
có người thất tiết, trái thân ra mà lấy
đồng tiền như, làm sao có nghề hạ tiện
ấy cho sắp gái tơ chuyen tập!

Còn như lang quân muốn khỏi đều
bệnh hoạn, xa lánh khách lâu xanh, mà
lên dâm vợ chúng lên cấp con người thì
lại càng sanh đến tội lỗi, càng gây mối
oan gia, dây dưa lòng oán hận. Hề chi
lang quân chẳng biết lựa là thiếp phải
nhiều lời. Tóm lại ba đều không một
tiện, thôi thà cam thoát khỏi thương
tình, biết chỗ quấy đứng sa chỗ quấy
mới rằng quân tử tương phu. — Thiếp
nghĩ lại tạo hóa có cây cảnh vật, bực
thiên nhiên sắc sảo tinh thần, thì cũng
dù cho lang quân khiến bưng hòa vui,
lựa phải nhọc lòng băng lối đêm khuya,
sẽ tay ngọc vết hương dưới đất; mà
hương đâu không thấy, thấy tội dâm
chất chứa vào mình. Phải tiện thiếp
chậm chơn một chút thì ngọn dao phay
đã dứt ân tình, chàng đâu nữa cho thiếp
vào thiếp miễn. Vậy thì xin thương nhau
hãy nhớ lời nhau, đừng thất tín thất
trung mà lỗi đạo.

Ngô-Minh.

**GIA TẬT TỰ VÔ.
NHIÊN HẬU NHƠN VÔ CHI**

Dương lúc trăng thanh, vừa khi dờ
ta, ngồi mà nghĩ việc nầy đã rất lạ, Thôi
buồn thắm cho mấy bạn đồng ban, Giồng
giống ta con cháu họ Hồng-Bàng. Đem

mỗi lời mà đưa vào tay khách-Trú, Tỷ
một việc kia kia nhà ngủ, tiệm Annam
ta cũng đủ lâu mừng, Trà cà phê mặc
sức thung dung, Rượu có nhát thỏa lòng
tiêu khiển, Việt giao tiếp cũng tự bề
Quần-Yến Cờ kinh đình thêm độ tiếng
Đào-Công, Nhà hàng tây thời chịu thua
lòng, tiệm Khách-trú có khi nào đẹp dạ.
Các ông coi thử Đường cũng cao, mùng
cũng lạ, Bước lên lầu ông chủ đã hòa
sua, nhà cũng rộng chiếu cũng ngay,
Vào đó nghĩ đồ hành trang đem cất giữ,
Nhiều phương ngôn ngữ, làm việc phong
quan, các ông sau có đi ngạn, Qui liệt
vì dầu bước thẳng, Xách oa-li lại dặng
tiệm ngủ Quân-dông, Anh em mời
thì một hai cũng không không, nói tôi
với chệch, đã mấy khi nay quên lớn, nghĩ
thời nên ổn, tưởng lại thêm sáu nay
các ông tra nghe giá cần-hầu (chính-cất)
mà lại quên anh em giống Hồng-Lạt.
Hay là các ông sợ, chệch lỗ huyệt hạt, hoặc
sẽ thanh mà bán đất ông bà, Annam lời
còn ở lại xứ ta, hoặc mở tiệm mà tranh
lợi quyền cũng thể đời, anh em ta lời
nghĩ lại cho tương, chệch họ xa phương
bà con chi mà giúp, tiệm Annam mình
lập phải hùng trí với nhau, để chen vai
mở mắt với hoàng-cầu, há chịu lặn thua
hơi cũng khách-trú, tới tiệm Annam mà
ngủ, dặng phủ chướng đêm-tâm, Luận
bàn nhau cho bạch viết cổ cầm, lời tục vì
đem năm hơn năm ở.

(Tiếp theo)

Tiệm ngủ Thành-Hương Cần-thơ

Mưu xảo của Khách-trú

Từ ngày khởi cuộc giặc gồm ghê
này, nơi miền Âu-Châu cho đến nay,
tính lại đã được bốn năm trời, cả xứ
Nam-Việt ta, như dân càng ngày càng
đó thán, trong bá nghệ sanh nhai càng
ngày, càng ế ẩm thập phần, còn đồ tạp
dụng, hàng hóa, càng ngày càng tăng
giá lên quá lẽ. Còn đời ba năm đầu kể
ngày khởi giặc, thì sự đó thán của
nhơn dân chưa lấy chi làm thậm trọng.

Chớ trong hai năm nay càng thấy sự
đó khổ sanh linh càng thái quá, hàng
hóa, tạp dụng càng tăng lên giá đắt
hơn đời ba phần khi trước. Còn giá lúa

thì thôn môn sục hoài đảo đé, tháng
này qua tháng nọ. Nơi giàu có lúa đồ
đáy bể, ngồi khoan tay mà chịu vầy.
Tiền bạc càng ngày càng thôn môn. Ấy
vậy nếu con nhà Annam ta chịu đó khổ
mọi nơi, thì đường thương mại của ba
chủ chệch làm sao mà tấn phát được,
cũng phải rên trời trách đất. Bởi ở ấy
mà bọn chệch biệp ý cùng nhau, bày
mưu nầy chước kia, đồng hè nhau
tuần dịp lường gạt người nhà ta mà
đoạt lợi thêm nữa, cùng bởi các cơ
như sau nầy:

Chúng nó thừa dịp ngày nay, hàng
hóa cũng đồ tạp dụng lên giá một phảo,
họ nhưt tâm đồng lòng cùng nhau mà
lên giá bội nhị, đó là luận nơi Châu-
thành thị tứ, còn như nơi đồng điền rẫy
bãi què mùa, chúng nó cậy thế một
mình một chợ, càng tăng giá lên thập
bội, như vậy mà buộc chúng ta cũng
phải dùng đồ của họ. Nếu chệch đồ của
Khách-trú đắt quá lẽ, thì phải mua tạp
dụng ở đâu mà cần dùng bây giờ? Bởi
vậy dầu ba chủ chệch thừa có lên mác
giá bực gì, thì chúng ta cũng phải
càng rắng mà chịu vậy. Đấy vậy mà như
một ít nơi có đủ ăn đủ mặc ở chốn đồng
điền, mỗi năm góp nộp dư giả được
đôi ba thiên lúa, gặp lúc túng rỏi kêu
ghe mua lúa của bọn chệch bán đỡ mà
cần dùng lúc thất ngặt, thì chúng nó
trả giá rẻ tột bực, song khi túng rỏi,
cần dùng biết làm sao, không lẽ để vậy
mà chờ giá, hay là chệch ghe nầy mua rẻ.
Kêu ghe khác đến bán, thì chúng nó
càng trả rẻ hơn nữa vì chúng nó đã
nhứt tâm cùng nhau vậy, nên phải càng
rắng chịu rẻ mà bán cho chúng nó, té
ra một oăm chỉ tối, chúng ta làm cực
nhọc, khổ sở tâm thân, cây sần cước
bầm, góp nhóm được dư giả đôi ba
thiên lúa, phải giao nơi tay ba chủ
chệch lấy lợi hết trơn, thì nào khác chi
chúng ta làm mọi cả năm cho chúng
nó. Như vậy thì rất thương hại cho
người nhà ta, chịu lường như khúc gỗ
tròn, càng ngày càng chịu dặng cay
khổ sở.

Còn sau nữa là nơi Châu-thành chợ
búa, các tiệm buôn bán của bọn Khách-
trú dùng thế thâu su đầu hết, cho nên
ngày nay khắp cả các tỉnh đều hút
su. Bởi các cơ ấy mấy tiệm chệch

buôn bán thừa thế đồ thừa không có
su mua đi thối lại, làm thất ngặt cho
chúng ta, nếu cầm cát bạc vô tiệm
mua đồ tạp dụng; một, hai, đồng su,
chớ hề chúng nó chịu thối lại bây giờ;
buộc chúng ta mua đồ ít nữa là trên
năm, sáu đồng su, mới có đủ su
thối cát bạc. Vậy nếu chúng ta không
mua thì làm sao cho tiện việc cần dùng.

(Còn nữa)

(L. Q. K. tự Phùng-Xuân)

Thơ tín và điện tín

(tiếp theo)

Nếu muốn chắc chắn thì gởi theo đồ
bảo lãnh (objets recommandés) Mỗi món
đồ nhà thơ chịu lãnh đều gởi bảo lãnh
đang hết. Vậy khi mình muốn cho chắc
chắn thì phải đem cái thơ hay là món
đồ của mình đến nhà-thơ mà gởi.
Người nhà-thơ biên vào sổ và giao lại
cho mình một cái biên-lai,

Mỗi cái thơ hay là món đồ bảo lãnh
có sổ riêng, nên mỗi ngày quan Chủ-sự
nhà-thơ xem xét và sắp cất kỹ lưỡng.

Lúc gởi đi cũng gởi riêng và có giấy
biên sổ mấy cái thơ và các món đồ gởi
luôn theo trong gói.

Phải để cho tỏ rõ tên và chỗ ở người
lãnh đồ ấy. Chàng nên để chữ bằng viết
chì, vì sợ chữ lu mờ và để bôi mà sửa
lại. Buộc như vậy là có ý cho chắc chắn,
rất có ích cho kẻ gởi.

Còn cách gói đồ cũng dân bao thơ
không buộc; nếu mình muốn làm cho
kỹ lưỡng thì khỏi lo đồ ở trong rớt ra.

Vậy cũng nên dán bao thơ cho tử-tề.
Như thơ thường dán kín thì đủ, còn
như có giấy tờ chi có giá, nên niêm bao
thơ bằng keo-đỏ tục kêu là bánh kiến
và in con dấu có chữ riêng; như thế
chàng sợ chi hết.

Vì không buộc cách gói, nên nhà-
nước chịu thâu thơ và đồ gởi bảo lãnh
như vậy: Báo-kê thơ hay là đồ gởi (1)

(1) Đồ gởi những gói đồ như đồ-kiểu
échantillon) đồ-in (imprimés) gởi theo nhà
thơ.

cho tới tay người lãnh mà thôi chớ chẳng biết đến đó ở trong.

Giá gửi mỗi cái thơ bảo lãnh là hai-mươi-lăm đồng tiền-tây hay là một cát bạc của mình (0\$10) (tiền này là tiền bảo-kê). Như thơ thường dưới 20 grammes thì phải gán cò bốn chim (0\$04) và gán thêm cò một cát bạc (0\$10) cộng lại là một cát tư (0\$14). Còn như thơ nặng hơn thì cứ tính theo giá tiền gửi thơ đã nói trước đó và thêm tiền bảo-kê một cát bạc (0\$10).

Gửi bảo-lãnh những đồ giá rẻ (2) phải đóng thêm bốn chim (0\$04) tiền bảo-kê. Giá tiền gửi và thuế-lệ phải y theo cách chi về đồ giá rẻ: như đồ-kiều (échantillon) chẳng đóng gói kính lại, cũng chẳng đóng nặng quá 500 grammes và phải trả hai chim (0\$02) mỗi 50 grammes còn đồ-in cũng chẳng đóng gói kính lại và chẳng nên quá 3 kilog. vắn vắn.

Trừ ra giấy tờ từng theo án-tòa (papier d'affaires có khác hơn. Bao-thơ hay là gói đựng giấy tờ từng theo án-tòa (papier d'affaires) dưới 20 grammes gửi bảo-lãnh trả tiền gửi hai chim (0\$02) và tiền bảo-kê bốn chim (0\$04) lại chẳng đóng gói kính lại. Còn nặng hơn 20 grammes thì trả tiền gửi theo thơ và thêm một cát bạc tiền bảo-kê và gói cách nào cũng được.

Ai có cò-thơ muốn gán vào bao thơ hay là gói đồ-gửi cũng đừng. Còn ai muốn tiện việc đem tiền đến nhà-thơ mà trả thì người nhà-thơ sẽ gán cho mình.

Có một điều rất cần kiệp là phải viết theo một miếng giấy tên họ, nghề-nghiệp và chỗ ở của người gửi khi đem thơ bảo-lãnh mà gửi. Còn như dốt phải nói cho rõ ràng khi người nhà-thơ hỏi.

(Sau sẽ tiếp).
T. V. S.

(2) Đồ giá rẻ là những đồ nhà-thơ ăn giá rẻ.

Lễ lạc thành trường Thê-Thảo

Ngày 6 Mai, lúc 5 giờ chiều. Có mặt quan Chánh chủ tịch Striedter, quan Phó-Bổ Séré kiêm lãnh chức Chánh-chủ-Hội, các viên quan Langsa và các bà phu nhân, lại đủ mặt các quan chủ quản, mấy thầy làm việc trong các sở. Sau nữa là mấy thầy Cai, Phó, Tổng và Hương-chức làng đều lễ trụ đủ mặt, mỗi vị đều an tọa, đầu đó có nghi tiết sáng sủa, cũng có Đồng-Minh đỏ đen treo từ phía. Còn phía vòng ngoài rào, thì đủ các sắc nhưn dân, nào là nam thanh nữ tú, đến đua nhau đến xem cuộc lễ này, nào khác chi là ngày Đại-lễ.

Quả đúng 5 giờ rưỡi, bọn lính mã tà, có ba ông quân cầm đầu, đi theo hàng ngũ rập ràng, có kèn đi tiền đạo, kéo thẳng đến nơi, dàn chung vui cuộc lễ lạc này nữa. Ấy vậy trong lúc này bọn học sanh, dựa thì xích, dựa vào lộn trên du, lại có một ít vị Hội đều thông thạo cuộc chơi này, nên ra thử nhè nhào lộn trên du làm cho mỗi vị đều vỗ tay khen rộ.

Kể một chap Quan Chánh-chủ-Hội là M. Séré, xướng ra đài rượu Champagne cho các viên quan quới chức Tây Nam đều phủ phê khắp cả, vậy trong lúc dùng rượu Champagne thì mỗi vị, nói nói, cười cười, xem rất toại lòng, hững chí. Kể Hội cho phép M. Sao chụp hình, chung khắp cả quí vị trong vòng thành Thê Thảo.

Đúng 6 giờ gần mãn cuộc lễ này, thì kèn lính mã tà thổi lên một chap nữa, kể pháo nổ từ giảng. Rồi đây các viên quan quới chức Tây Nam, đến từ giả nhau, ai lui về dinh này.

Lê-quang-Kiệt

Cuộc thể thao

Người sanh ra nơi thế, dầu trai, dầu gái, dầu trẻ, dầu già, ai ai cũng có phần sự huệ rùng phải cư xử cùng nước cùng nhà cùng người đồng chung. Mà muốn cho được thanh phạp sự ấy, thì trước hết phải biết những điều mình

phải cư xử với mình: một là mở trí khôn ra sáng láng, hai là tiếp dưỡng hình hài cho mạnh dạng. Nếu trí khôn sáng láng mà hình hài liệt nhược ốm đau, hoặc hình hài phốp pháp mà trí khôn hẹp cạn, mịt mờ thì khó mà cư xử phạp minh cho trọn, kià khác chi người coi máy với cái xe hơi.....

Ấy muốn mở trí khôn thì phải học, muốn nuôi mình mạnh thì phải noi phép vệ sanh. Mình và trí hai vật luôn nương nhau, mình mạnh thì trí khôn mới thanh.

Phép vệ sanh dạy người hãy giữ gìn thân thể an lành, tươi tốt, lại khuyên thảo luyện bình thù vạm vỡ, lệ làng...

Kia đứng nông phu cày sâu cuốc bẫm sao mà vóc to sức mạnh; họ khách phiến ba ăn no ngủ kỹ, sao lại mình gầy sức yếu? Vì bởi..... để chi khán quan chẳng biết! Người hay cử động việc nặng nề thì gân cốt tự nhiên phải giăng lớn, sức lực lại thêm. Người nhầy cao đá lệ vì siêng tập luyện hằng ngày. Ấy là cuộc THÊ THẢO trong phép vệ sanh.

May thay! nhờ quan Phó-bổ Séré mới lập tại châu thành Cầu-thơ một trường Thê-thảo, ngõ giúp ích giúp vui cho quí thầy trong Hội Giáo huấn cùng trẻ thơ sanh học tập mỗi buổi chiều.

Muốn nhảy cao thì có hai trụ giảng giầy trước đó, hoặc không, hoặc chống sào mà nhảy, một đôi thước thấy hèn hèn! Muốn thử sức thì có trái chì để sẵn, cất lên hạ xuống, kẻ quăng người bắt, cũng là hay! Muốn giảng gân giảng cốt thì leo giầy, hoặc một đường gút khoán cho tới trên, hoặc hai sợi cột cây ngang như đu xích: đó mặc sức leo leo, lộn lộn, kẻ trông vào đẹp mắt thấy vỗ tay! Kia lòng thông dầy có cột khoen, nắm khoen ấy hoặc rút, hoặc đưa mình cùng lộn ngược. Họ hai cây song song như cặp ngựa: chống tay trên đó ngay mình ra thẳng thẳng như mực giảng. Còn thang cao, hãm rộng, đầu nhảy đầu đeo; như chưa một thì chạy ít vòng tròn cho biết sức.....

Chơi như vậy mới nở gan nở phổi, thở được nhiều, thanh khí lại nhiều, càng tươi nhuận huyết trong thân thể. Chơi như vậy mới giềng gân, giảng cốt, đầu dung động bao nhiêu cũng đã quen rồi, không lo trặc lại.—

Ấy cuộc chơi, vui mà có ích, có ích thời ta khá học theo. Ước chớ mỗi trường làng trường tổng, tổng làng giúp học ít nhiều lập cuộc Thê-thảo cho học sanh chuyên tập.

Ước xin quan Chủ-hội quí trường Thê-thảo thêm vào một việc: là tập trẻ thơ hơi lớn cho quen; ước thêm cuộc bán giảng và đánh hồ cho phí chí mấy ông tuổi cao thừa hưởng.

Ngô-Minh.

Làng Nhơn-ái

Trả lời với người Thanh-vân ché làng tôi mê-mụi Di-đoan,

Làng tôi thấy trong tờ báo An-Hà số 66 tên Thanh-vân ở Bến-tre đến Cầu-thơ mà ngoạn cảnh, thấy làng tôi tống gió, kỳ-an kiêu ngạo ché bà con tôi mê-mụi Di-đoan chẳng biết vân-minh.

Làng tôi hỏi người mê-mụi là gì? Xét ra cái bài của người có chữ nhưn-phủ-dia-quần là nghĩa gì?

Làng tôi chắc cho người là người học lớn, nghe người ta nói mà nói theo, như con chim học nói vậy, biết nói mà không biết chi hết.

Nguyên làng tôi noi theo cổ phong tiên trường, anh em tôi hậu-sanh đầu nào dám bỏ, ấy là: cái tục của Annam ta! chỉ như Hoàng-thượng đứng bực thông mình thánh-chúa để chẳng biết câu: Bất vị tế hưởng nhi gián phước: hay sao? Song mà mỗi năm Hoàng-thượng bầy còn tế Giao-Thiên.

Còn sự vân-minh thì Âu-châu trước hết mà Đại-Pháp qua bộ trí xứ ta 60 năm rồi, mà làng từng nghe ông quan Lang-sa nào mà ché sự cùng quái của ta! thậm chí số công-như còn dự định học cùng Đình-Thần.

Nhân ngày Mậu-quốc dậy việc binh đao, thì làng tôi có đứng ra làm chay cầu-siêu cho bình lính từ trận, các bang viên quan Lang-sa và Annam cũng quan chủ tịch mặt đồ triệu phục đến mà cầu nguyện.

Tuy là hư vô tịch diệt: Nhưng mà: Nhơn hữu thiện nguyện, thiên tất tòng chi. Còn vân-minh như Trung Huê Tôn-vân qua Âu-châu mà học đạo, trở về

lập Chánh-mạng-dàng mà đổi cơ nghiệp nhà Thanh lập ra Dân-quốc rồi lại bỏ cũng quải, chớ Am-lịch dùng Đường-lịch phá mấy cảnh chùa lập ra học-đường, nói dầu làm được đó, rồi mà nhứt thân nang bảo, trời nổi nước người, làm cho xứ Trung-Huê mấy năm nay không yên lặng, thánh hiền xưa có như vậy sao?

Làng tôi tuy ở xa chớ không nghe tên Thanh-vân này! đậu khoa mục nào? mà dám đứng dạy người cho ra cuộc văn-minh, làng tôi chắc cho người nghe lóm rồi bứt tóc theo Cách-mạng nói rằng: Cụt tóc bỏ cũng quải là văn-minh, chớ người có biết văn-minh là làm sao?

Khi ngày làng tôi tổng gió kỳ-an là Rằm tháng Giêng Annam nay đã hơn hai tháng, thì người Thanh-vân đặt mới rồi bài kiêu ngạo này! văn tài người ở đâu mà trẻ nãi lăm vậy?

Văn làng tôi với người vốn vô thù khích, sao người buồn lời kiêu ngạo nặng nề.

Dầu mà người có thông thạo việc đời, đứng ra dạy dỗ kẻ quê-mùa tục dạy là đó, lời ăn nói phải cho thanh bai, có đầu ăn nói như dùi-đục mà đánh dưới đất, làm cuộc ai mà kêu người thàng mê-mui người có xài nó nặng nề hay không? tiếng mê-mui nói chung trong thiên-hạ còn chưa bằng lòng, huống chi là người nói chỉ mới cho làng tôi, để lại đi nính hay sao?

Vốn làng tôi muốn đều vô sự ngặt vì tên Thanh-vân kêu ngạo thái quá, nên làng tôi phải ra mà trấn tĩnh đôi lời. Vậy xin An-Hà-Báo-Quán ấu hành bài trả lời của làng tôi đây cho Lục-châu quân-tử và mấy ông bình búp các nhà báo chương xét lại bài việc Di-đoan của tên Thanh-vân kiêu ngạo làng tôi đáng tội là thế nào, xin cao minh thẩm định.

Nhơn-Ái-Thôn,
Hương-chức.

Lời Ai-Đieu

Thay vì cho Hương-chức 11 làng tổng An-Trường. Tôi là NGUYỄN-QUANG-TRƯỜNG cựu chức Phan-ty nguyên hội đồng Tòa Đại-hình Long-xuyên đến

dừa nguyệt này mà đưa sát bà Phan-thị-Sanh lên đảng là chớ kỳ an-phán sát ngàn ngày:

Ấy vậy:

Phận sự tôi là chớ thay mặt cho Hương-dàng mà đi đưa sát: Tôi phải tỏ thật đưa đây Đức tách của bà Phan-thị-Sanh và mọi điều nên dẫn giải cho chớ liệt vị Viên quan, viên chức, quý ông, quý bà đảng rõ lòng yêu dấu của một người đờn bà danh tiết trọng vọng đã ly trần hôm nay.

Nguyên bà Phan-thị-Sanh, này là Chánh thất của ông cựu Hội-Đồng tổng An-trường NGUYỄN-THANH-LIÊM, bà này qua đời nhằm ngày 1 tháng 4 Annam hồi 12 giờ trưa, hưởng thọ được 49 tuổi.

Thật bà này đức hạnh chẳng ai dặng bì kịp, lời ăn nói rất nên hiền lành, bé cư xử trong gia đạo trên thuận dưới hòa ở cùng dâu rể cháu con dưng lời điệu ngọt. Chẳng chút miệt tiễu chòm xóm, ở cùng chị em một bực khiêm nhường, cho đến đời trẻ tôi tá cũng vui lòng. Trót đời người mà chẳng hề làm cho ai phải chẳng vừa lòng. Sự hiền lành ngòn hạnh thật đủ để biểu đức.

Biết rằng: ông chồng là NGUYỄN-THANH-LIÊM 50 tuổi tánh cũng hiền lành, nguyên là con thứ 7 lại là trưởng nam của ông Nguyễn-quới-Đức, thật là người trăm anh phiệt diệt. Như ông Hội-Đồng ngày nay mà gầy gánh cang thường đang buổi là chẳng qua tạo hóa chuyển xây cuộc đình hư để ai nào sớm biết.

Đáng thương và đáng liệt:

Cho ông cựu Hội-Đồng lỡ dở cuộc trăm năm phân chia chóng dưng gian vợ âm cảnh.

Bực Viên quan như ông Hội-Đồng này tánh tình thuận hậu trước có làm xã trưởng và Hương-chức lớn trong làng Tân-quới sau ra làm 4 năm Hội-đồng Địa-hạt (Cán-thơ) và sau khi người làm chức Hương quan kế chỉ cho cha mà coi làm Đình-thần làng Tân-quới mấy năm rất nên khó nhọc nhiều bề gay trở mà vợ chồng cũng đều vui vẻ.

Thật đáng khen:

Như Ông Nguyễn-quới-đức là thân

phụ của ông NGUYỄN-THANH-LIÊM nguyên xưa làm Bá-Hộ hồi đời Vua Tự-Đức qua Tân-Trào ra làm Hội-đồng địa hạt được 16 năm và làm Hương-quản tại làng Tân-quới coi dưng nên 5 nóc đình thần phong tỏ hoàn tất và sửa soạn trong việc làng ngôi thứ văn vang bé cư xử vui lòng dân chúng. Công lao người biết là bao nhiêu, qua đến năm Canh-tý ngài được 70 tuổi lại nhậm năm tiên dài vội dực, sự nghiệp kinh dinh trước đời ba đời đến nay để lại cho con là ra 7 lớp còn giàu có, con cháu sung túc.

Còn như ông gia của ông Hội-đồng Nguyễn-thanh-Liêm là Phan-văn-Luân là cũng một người hiền lành tách bạch thuần lương, trước khi có làm hội đồng địa hạt 8 năm, làm phó tổng 4 năm và cai tổng An-trung (Sadec) được 5 năm, người cũng công lao coi vậy dưng nên mấy tòa đình thần cho làng Tân-phú-đông qua năm 1913 người mới quá vàng thật đáng khen sui-gia tâm thành như một.

Xét kỹ mà khen:

Đòng trăm anh nối giới trăm anh,
Cầu tích đức ngàn thu bia tạc.

Như bà Phan-thị-Sanh và ông Nguyễn-thanh-Liêm vợ chồng từ niên ấu chi bạc đầu, chồng vợ trọn niềm chung thĩ, khi chồng nói vợ nghe khi vợ nói chồng nghe, mọi việc chồng vợ ưu ư ai ngoài vách tiếng tâm nào biết.

Nay bà Phan-thị-Sanh về cõi tiên đảng song có chớ gở sâu cho ông Nguyễn-thanh-Liêm vì có sanh dặng 2 người con trai 4 người con gái còn hiện lại 4 trai 2 gái, có chồng vợ còn 1 người gái chưa chồng. Lại cũng có đủ nào là cháu nội cháu ngoại song toàn.

Còn người rể lớn của ông Nguyễn-thanh-Liêm thật cũng là một người rất xứng đáng buổi này làm Hương-quản làng Luông-tuyển tổng Bình-thời (Cán-thơ) cũng là hào họ.

Thương thay:

Sự nghiệp rất nên đồ số
Rủi vì dầu một puộc phải ưu sầu
Cuộc tuần môn ngạo ngàn gần nhẹ
Bóng nguyệt nguyệt lệ như thời đưa
Đau đớn bấy con đồ tạo hóa

Sớm rước chiếu đưa nên bát ngát
Buồn cho kẻ còn người thất.

Vậy nên chúng tôi tỏ tất lòng thành kính đến đưa đây mà đưa sát linh cứu bà Phan-thị-Sanh táng an và cầu xin cho vong linh lên chốn tiên đảng và siêu thăng nơi cõi thọ.

Hạ thi:

Lỗi hẹn trăm năm ở cõi trần
Kẻ còn người mất nghỉ buồn trần,
Sầu này khôn lấp muốn dòng lụy;
Bao thuở người lòng đạo nghĩa ân.

Ex-Secrétaire
Nguyễn-quang-Trường,
Collaborateur du
Cộng-luân-Báo
Saigon

Sự tích giặc Au-châu

N° 14 (Les causes de la guerre d'Europe)

«Nhứt là tôi tinh cậy ông Rô-rét sẽ ra lệnh cho các thú thiêu-tri đừng nghe lời ông tuận phải đình công cả thầy trong xứ, đầu hiệp lực nhau mà đình hay là đình riêng từ sở cũng vậy.»

Lúc này chẳng phải là lúc nên điều cợt nữa đâu.»

Đàng-lung báo nói: «Mà là lúc ta phải nhớ cái bồn-phận trọng của ta.»

Trong quyển-báo ông Phao-lô đờ Cát-xa-đúc luận như vậy: «Nếu Hoàng-đế A-lê-mã không gờ cương đề Ô-trích tháo thủ thì là cuộc giặc to gần đây; nếu Hoàng đế A-lê-mã mà biết dùng cái lời kỹ trước trong lúc rầy rà kia mà giảng Ô-trích thì có lẽ đó sẽ nghe theo; lời ấy như vậy: Người có tánh hay giới cái gươm của trăm, mà làm rầy diệc tại.»

Ngày 26 Juillet. - «Hoàng đế A-lê-mã đang hông ngoài biên bên nhứt đình thời thừa lương, trở về kinh thành Bet-lanh.»

«Hoàng đế A-lê-mã mà muốn, thì ngài sẽ thi ân cho thiên hạ được thái bình, ăn ấy biết là ngàn nào mà kể.»

Trong việc khốn đốn đang thời giữa Âu-châu, nước Langsa và nước A-lê-mã nên khuyên lơn các nước giao-hiệp với mình phải khôn ngoan đề đặc, Song A-lê-mã phải khỏi sự làm gương trước, vì nước Ô-

trich là nước giao hiếu của đó hăm dọa người trước. «Còn nước Langsa thì đã khuyên Xet-bi làm cho vira lòng Ó-trich xirng dăng theo thể thống minh là nước vãn-minh. Nước Langsa muốn sự an tịnh. Nước Langsa bằng lòng tịnh với bất kỳ nước nào, dăng giữ công đạo. *NƯỚC LANGSA KHÔNG LỀ ĐI A TÙNG CUỘC MONG LÀM HẠI QUỐC-VẬN TỰ DO MỘT NƯỚC YẾU ĐUỐI KIA.

Bồn phận A-lê-mãn phải thúc giục nước giao hiếu minh, dăng sử đó tôn trọng các nhơn quyền của kẻ khác. «Vãn Ó-trich sờ lòng trước đã khuấy rối Âu-châu trong vụ Anh-ba-ni một lần rồi. Nay lại báo hại trong vụ lộng hiềm hơn nữa. Không hiểu các nước tối-cường sẽ theo Ó-trich chằng? Vậy chờ trong cuộc đồng thính, hóa minh Âu-châu mà cứ làm nghề thầy nhạt, giờ cây muốn cho trời nhíp đòn vậy là đủ hay sao?

Xin chư khán quan chờ lằm, các lời luận trên đây là tinh tú của dân Langsa đó. Muốn rõ chữ-nghĩa câu: «Nước Langsa không lề ở tưng cuộc mong làm hại quốc-vận tự do của một nước yếu đuối kia» thì phải có đọc cái bài của Xet-bi đáp từ vãn thơ Ó-trich.

Khi muốn xom tời trong các dều xảy ra trước cuộc đại tai lằm cho các nước Âu-châu tương tàn nhau, thì ta tưởng phải dịch cái tờ đáp từ của Xet-bi cho chư khán quan nhân lằm.

Ấy là một tờ rất trọng giá trong cuộc giao thiệp vãn bang, xin chư khán quan đọc đi đọc lại, chờ khá ngã lòng, nhưt là trong lúc các nước dăng cự địch nhau, tương tàn vì cái lề phải và vì cuộc vãn-minh.

TỜ ĐÁP TỪ :

Của Xet bi như vậy: «Ngày 28-10 tháng này chánh phủ Xet-bi có tiếp được vãn thơ của Chánh-phủ qui-quốc gửi sang, thì Chánh phủ bồn-bang chặc tờ đáp từ sẽ dời xa việc thổ ngộ nó lằm cho hai nước gần mất niềm hóa nhả lằm bang nhau.

«Chánh-phủ bồn bang biết rằng những việc qui-bang phân nản có đọc tại diên dăng Xi-cúp-sá-li-na và trong các tờ của các quan đại thần gửi sang, mà nhờ có tờ khai của Xet-bi, đề ngày 18-31 mars 1909 thì các lời phân nản ấy đã an rồi, sẽ không có dịp nào tái sanh lại nữa, và từ đó đến nay Chánh-phủ Xet-bi và các quan vãn vô không có sanh chỉ mịch lộng qui bang, mà cũng không có mong long khuấy rối cuộc chánh trị đã lập tại tỉnh Bốt-ni-Het-xê-gô-huynh đầu.

«Chánh-phủ bồn bang cũng nhìn biết rằng về sự ấy thì qui-quốc không tránh tròn dều chi, ngoại trừ vụ cuộc sách học, mà sự trách tròn ấy chánh-phủ bồn bang đã giải nghĩa một cách rất vira lòng qui-quốc rồi.

« Trong lúc giục Pank can thì nước Xet-bi đã tỏ lòng ếm ái diệu dăng trong việc cử chỉ với lằm bang, nhờ có Xet-bi ra sức chịu ẹp dặng cho Âu-châu được yên tịnh thì Thái binh không hề lay động.

« Cho nên không lề đổ thừa cho Chánh-phủ bồn-bang về vụ người riêng sanh sự thù khích, như là bài vở của các báo, và việc lằm của các phe, các dăng, là cuộc thường sự, xir nào cũng có Chánh-phủ nào cũng không thể châu toàn cho được cả, mà nhưt Chánh-phủ là bồn-bang trong cơn gở rối nhiều dều với qui-quốc đã ra lòng nho nhả và đã dẹp nhiều phe lằm cho sự tịnh hóa hai nước lằm bang được cách lợi.

« Bởi ấy cho nên Chánh-phủ bồn-bang lấy lằm lạ một cách buồn bã khi nghe cáo rằng có nhiều người ở xứ Xet-bi đã can phạm vào cuộc âm mưu thì Thái-tử Đông-cung tại Xê-ra-rô-huô. Bồn-bang có lòng trông qui-quốc mới mà đồng tâm với đó dặng truy tìm các cơ có ăn chịu trong đám thì Đông-cung đó, lại bồn-bang cũng sẵn lòng nả tróc những kẻ mà qui-quốc cáo rằng có can phạm, dặng tỏ lòng bồn-bang ngay thật, miễn là qui-quốc hải tên những kẻ ấy ra.

« Nay bồn-bang nghe theo lời ước của qui-quốc dăng sắm sửa bắt các kẻ can phạm trong đám thì Thái-tử Đông-cung còn trú tại Xet-bi, mà giải đến án-dương đầu là dàu bức nào, cũng không dung, nếu qui-quốc gửi qua đủ chứng cớ, thì bồn bang sẽ thi hành chằng sai.

« Bồn-bang đoan thệ sẽ ần hành trong trương dàu công-báo đề ngày 13-26 Juillet một tờ hồ cáo như vậy :

« Vãn Chánh-phủ Xet-bi rất ố các phe sanh sự nghịch mới thù với Ó-trich, nghĩa là cả cuộc dàu mưu độc sử dặng trích đất «thuộc Hoàng-gia Ó-trich, vãn lại Xet-bi lấy lằm hối hận sự quan «hệ bởi cuộc dàu mưu độc sử ấy mà ra lằm rối cho nước nhà.

« Chánh-phủ bồn-bang lấy lằm hối hận rằng các quan vãn vô ở trong nước, y theo tờ cáo của Ó-trich, có can dự vào phe «nghịch thù với Ó-trich như nói trên đây

như vậy thì bồn bang hiểu rõ cái niềm thù tạc lằm-bang mà Chánh-phủ xet-bi «đã đoan thệ trong khai đề ngày 18-31 Mars 1909 đó.

« Chánh-phủ xet-bi không ư mà cũng không cố ý can dự đến số hệ nhơn dân xứ ó-trich hồng-gà-ri, bắt câu là trong «tỉnh nào hạt nào, coi là như bồn phận minh phải cho các quan «vãn vô và nhơn dân trong nước hay rằng tự tư dĩ hậu Chánh-phủ sẽ ra tay nghiêm trị những kẻ can phạm trong việc quấy như vậy. Chánh-phủ sẽ tận lực tuân phòng và trừng trị

« Tờ hồ cáo này có Thái-tử Đông-cung, sẽ vãng chỉ vua mà rao truyền cho Tam-quân hay biết và sẽ ần hành vào công-báo vô tiền.

« Chánh-phủ xet-bi lại đoan thệ nữa rằng: «Một là trong tờ mời nhóm sẽ phòng lập một khoản thêm vào luật trị các báo rằng: Tự hậu sẽ trọng phạt những kẻ gây oán sanh sự khinh khi Hoàng-gia ó-trich, và cũng sẽ trọng phạt các kẻ lằm sách, lằm báo có ý muốn xúi giục trích đất của xứ ó-trich Hồng-gà-ri»

Trần-bửu-Trần lược dịch.

Thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà nước 4 20
Hàng Đông-Dương 4 22

Giá lúa

Từ 2\$10 cho đến 2\$15 một tạ, tùy theo thứ lúa.

Cántho

XI ĐƯỢC CÁI QUẢ.— Ngày 29 Avril tên Nguyễn-thị-Xuyến lúc 8 giờ ban mai, chống đi làm công, ở nhà một mình phần có se da nên năm mớ màng giất điệp trên ngựa lột phía trước, còn

cửa sau mở bét ra để đó. Chừng lối 9 giờ dực mình thức dậy, lật đật đi lo bữa ăn cho chống, tước ra sau thấy cái quả bỏ dựa bên cửa sau liền nói: Xi được cái quả! Chừng nhình rõ lại rồi nói: Úa cái quả của tôi mà ai lấy đem ra đây, liền soạn lại coi thì mất hết hai cái áo xuyên có năm cái nút vàng, một cái quần nhiều trắng, một cái khăn thêu và 7\$00. Chừng ấy mới xáo vào xiếu diều tri hồ lều rằng bị ăn trộm giữa ban ngày. Bàn cận đến xem dều than vàng cho kẻ ngồi rường khéo khuấy.

Lúc 10 giờ chống Thị-Xuyến là M. Kouraimatholla về hay việc vậy, mán vợ một hồi sao ngủ trưa mất của, rồi tức lể đi báo với cô bót; ông Cô đến xem xét rồi lằm tờ phúc chớ bắt dĩa gian sẽ buộc tội.

CÚNG LÀ XE MAY KIỂU.— Ngày 30 Avril tên Đoàn-văn-Đ... đi kiểu cách nào không biết mà dề trên lưng một dĩa con nít 3 tuổi chạy dùa, cán nhẩu thẳng nhỏ lằng cù, coi lại dĩa nhỏ bị trầy máu chảy đỏ mình, kẻ lấy bà già dĩa nhỏ lại nắm áo tên Đ... giảo vào bót ông Cô lấy khai rồi nạp qua tòa.

Kiểu chừng nào hại chừng nấy.

TẠI THẤT MÙA VÀ LÚA RẺ.— Từ ngày 1^o Mai đến nay mấy sớ tuần thành trong tỉnh Cán-thơ, bắt giải đến Tòa-Bổ những dều trẻ đồng thuế thân, nhắm lại năm nay rất nhiều hơn mỗi năm. Đây là tại Châu-thành Cán-thơ, từ ngày ấy đến nay linh tuần đã nạp vào bót gần có 30 người, phần nhiều là Annam. Hỏi lại thì mỗi người đều khai rằng bị mùa màng thất phát và phần giá lúa rẻ

quá, bởi vậy cho nên có dư giả lúa nào đã chi dụng từ tháng giêng đến giờ vừa đủ.— Bởi sự đó khó nấy nên dân sự đều từ táng ra lo làm thuê làm mướn mà sống ăn sống mặc, dè đầu ngày giờ qua lại như thoi đưa, những mảng lo nghèo nên phải trẻ như thế.

COI MẠNG NGƯỜI NHƯ BỎ.— Xem trong đồng nội, nhiều kẻ phình dờ, bồng làm chuyện đánh liều, mà dực tiền tiền hạ. miễn cho no dạ, nào kẻ mạng người. Nhứt là mấy lão thầy pháp bay lông hiểm lăm lăm, hết thế này sau thế khác, hết chước nọ bày chước kia, cứ lần quẩn theo nhà què, gạt dần khờ mài mài. Nay coi ít người tinh tướng đi đoan, mới sang nghe hết thuốc. Ai đời làm pháp việc chữ bùa đã chưa suông cái nét, coi sách vở đã chưa suốt một câu, chẳng thấy học ở đâu, mà dám xưng tài hết thuốc nữa chớ. Thang danh cũng không thuốc, mạch lạc cũng không thông, có biết chi mà thông. Ban đầu còn nhứt nhát, hết lời thôi, lẩn lẩn coi chừng tinh mới dạn tay bốc liều mạng; ấy là nhảm mác bốc liều, nhứt sau nhứt tứ, trời thầy ai.— Có kẻ hỏi sao bây giờ thôi làm pháp nữa, dè đi hết thuốc thang.— Trả lời rằng: làm pháp một quá mà ăn tiền chẳng bao nhiêu, dè hết thuốc một thang tế các ngoài vài các mà khỏe hơn. Có phải là lãnh nặng tiềm nhẹ, miễn lấy tiền cho được thì thôi, coi mạng người như bỏ dền dỗi một con bóng mà cũng hết thuốc bắt coi mạch lằng xầu, đó là làm lộ cho chúng tinh, chớ biết chi mà hồng coi mạch.

Nhưng vậy mà trong làng xóm cũng nín thinh, chẳng thấy ai đi hơi một khít, thường khi phạm thuốc mà bỏ mình, rồi âm ập ôm bụng chịu. Đã biết tại thang thuốc đó mà chết, tại thang chi? Thấy đó hại, mà không dám bỏ hé chút nào; duy có phiến thám rằng: Cha! thang cha thấy sát nẻ, hết thang thuốc chết hết chợ

Phiến trách bấy nhiều, rồi sửa soạn hôm rương đi chôn coi em ru; lại lui sau có đau cũng rước nó hết nữa.— Hỏi họ vậy chớ sao đã biết bệnh ấy phạm thuốc mà không nói ra.— Trả lời: 1° là nghĩ làm rạo phải giải tới quan mô xẻ hành hải cái thầy; 2° là đã chết rồi không trông sống lại dặng.— xong!!!

Nghĩ như vậy bọn giả mang đó nó lại càng dặng mọi hết hươn hoài. Chư công nghĩ coi có phải là sát như vô đao kiếm không?

Đã hết thuốc mà bởi một câu mạch nói nghe không rành, có biết chi phùng nói; một câu táng được cất nghĩa không dặng, dốt đặc có biết chi phùng các nghĩa.

Tôi là phận thấp hèn, lời nói chưa thông viết bài chưa thạo, song thấy tội quyết trả nó bằng bày chước nọ thế kia, gạt gài dần lẩn, hại mạng người lấy của, nên phải tỏ tận phần trách nhậm, ngó nhờ lượng quan trên, lấy lễ công, ra lệnh chánh, sửa trị lũ giả mang cho dừ dều tội bại, dạy sách vệ sanh, cho dân đen như ơn cá.

Ngô-dông

CHẾT CHIM.—Ngày 11 Avril tại làng Vĩnh-Xuân, Đặng-thị-Đạm 7 ans con của Đặng-v.-Thuật đi chơi dặng Phố về, (bộ đi mua bánh) đi ngang qua cầu xèo, rồi trật chơn té xuống. Phần nước dầy chẳng ai thấy, đến chình trong nhà thấy mất đi kiếm, nháy xuống mò thì đã chết trôi.—Thương con nít hay té xuống té xèo, mà làm cha mẹ chẳng dè phòng, đã biết số mạng, mà chết cách vậy cũng ứt lòng.

Cáo bạch

MAI-VIẾT-SĨ Gérant
du service d'auto en location

Kính cùng quý ông quý thầy cùng quý khách dặng rõ, tôi có sắm một cái xe hơi để đi đưa và cho mướn.

Vậy xin quý ông quý thầy cùng quý khách, có việc chi đi gấp thì xin đến nhà tôi bất kỳ giờ nào tôi sẵn lòng đi lập tức. Còn giá cũng y theo mấy chủ kia vậy.

Mà xe tôi sửa soạn sạch sẽ luông luông; Xin quý ông quý thầy cùng quý khách đem lòng chiếu cố đến bạn đồng ban.

Nay kính

MAI-VIẾT-SĨ Gérant
près de l'hôtel de la Rivale
Boulevard Saintenoy— Càntho.—

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Càn-thơ có bán sách TÀI SANH DỊ TRUYỆN, chuyện lạ đời nay của ông Lê-chơn-Tâm và Tạ-phủ-Túc đặt.

Sách này hay lắm xin mua xem thử thì rõ.

Giá mỗi cuốn..... 0\$35

Tiền gởi..... 0 10

Mua từ ba chục cuốn sắp lên thì cho huê hồng 30%.

BÁN

Có người bán một cái xe hơi hiệu Clément-Bayard, 4 chỗ ngồi, còn mới lắm.

Giá định bán: 2.700\$00.

Ai muốn hỏi thăm đếu chi xin đến nơi Bồn-quán, hay là gởi thư cho M. Kropff architecte à Saigon mà thương nghị.

Thuốc điều hiệu Globe

(TRÁI BÁT)



Có gói 10 điều.

Có gói 20 điều.

Hút đã ngon, dè dành lâu được không mốc, không mục.

Tại Hãng DENIS FRÈRES có trữ bán

LOI RAO

BỘN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đàn có danh tiếng có lập một bộn nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người An-nam học, hơn sáu năm nay đã tập rành rã đủ các thứ bản theo cách thức người Langsa; (Marches, pas Redoublés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funèbres) cũng như các bộn bên phương tây.

Đã hơn hai năm nay, bộn này có dư nhiều đám tiệc, lễ khánh tân, rước các quan Langsa; cũng chơi nhiều chỗ do hội người Langsa, Anam; tại bốn-kèn đường kính-lập, các nhà hát Tây-Saigon, và Lục-tỉnh đều nghe danh, lại các nhứt báo Langsa đều tặng khen.

Vậy trong Lục-châu, quý ông, quý bà như có dịp chi, hoặc nghinh hôn tang chế, ăn lễ tân quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả đánh rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nbe; trước là đến giúp cuộc vui theo kiem thời, và làm cho đẹp lòng quý ông, quý bà, chẳng nề tốn của mà xem thấy con nhà Anam càng ngày tấn bộ.

MONSIEUR SERSOT,
Chef de l'Harmonie Indigène
N° 55, Rue Richaud.

Cáo bạch

Kính cáo cùng lục-châu quân-tử cho dặng tường tri.

Nay tôi có lập ra một cái tiệm hiệu là « Quan-Mang-Vinh » ở gần chùa Ông (Cần-thơ) ở phía trước hàng ba thì bán cơm khuya, mì, cháo, đủ vật dụng cho chư qui-vị toại lòng. Còn căng trong thì bán thuốc

Nha-phiến». Nơi lâu từng thương, thì cho mướn phòng ngủ, mùng giường linh khiết, cũng khoản khoản, thấp đến khi mọi nơi, lại giá rẻ hơn các nhà ngủ khác. Sau nữa người làm công trong tiệm đủ và sáng sủa cho qui-vị sui khiến. Nếu có kẻ nào qui-vị chẳng đẹp lòng xin cho tôi rõ mà trừng trị chúng nó.

Vậy nên tôi kính thỉnh quý-ông qui-bà trong lục-châu, có tiền đường đến Cần-thơ, xin dời gót đến tại tiệm tôi, tôi sẽ vui lòng tiếp rước, cũng sẵn mọi việc cần dùng, rất vira lòng của qui-vị.

Chủ tiệm: Hùng-An.

Lời rao

Ông DƯƠNG-VĂN-MÊN, Cựu-Hội Đồng quản hạt Nam-kỳ, bây giờ giúp việc cho quan Trạng sư Louis GALLOISMONTBRUN, tại Cần-thơ, mới dọn đặt rồi một cuốn đủ các thức kiểu tờ vi bằng truyền rao và phúc bản để cho Hương-chức dùng mà giao tráit tờ và thi hành án về việc hộ người bản quốc.

Cuốn sách ấy đang in tại nhà in Hậu-Giang, nội tháng Mai 1918 sẽ bươn thành. Ai cần dùng sách ấy thì kể từ ngày 1^{er} Mai 1918, xin gửi thư cho nhà in Hậu-Giang hay là cho ông Dương-văn-Mên tại Cần-thơ mà mua, mỗi cuốn giá là 3\$00.

Nhà in Hậu Giang:

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kính lập — Cần-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho qui ông, qui thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rông bột mì tây, mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thì dẽ trong tú kiến có rọng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai rờ tay dơ, ai muốn mua ở nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

VIEILLE EAU-DE-VIE

DEJEAN

DENIS FRÈRES seuls agents

Cáo bạch

RẠP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG

Của ông A. Messner

sẽ khởi sự hát

Rạp hát ấy cất nơi đường mé sông, gần chợ châu-thành Cần-thơ.

Mỗi tuần hát hai đêm: Đêm thứ sáu và đêm thứ bảy. Hát hai xuất:

Xuất thứ nhứt từ 7 giờ tới 9 giờ; xuất thứ nhì từ 9 giờ tới 11 giờ.

Hát đủ hình mua bên Đại-pháp langsa và bên Ngoại-quốc. Rạp hát này cất khoản khoản lắm, cất theo kiểu nhà hát bên thành Paris nên ít nhà hát bóng nào bì kịp. Còn hình rõ lắm coi không chóng mặt, rõ như thể người sống thiều có tiếng nói mà thôi. Trong rạp hát có quạt máy điện.

Xin chư-vị đến xem chơi! Đừng bỏ qua uống lắm! uống lắm!

MỸ KÝ

TIỆM HOA CHỌN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quý khách dặng hay, tại tiệm tôi có làm mà đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mù thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chọn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô hổ, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

Trương-Ngọc-Giư cần khải.

LỜI RAO

Tại nhà Nhứt Báo An-Hà có bán cuốn sách TUẤN TRA PHÁP LỆ (Guide Formulaire de police Judiciaire) của ông Võ-văn-Thơ làm dạy hương chức, nhứt là hương quản, cũng là cai phó tổng, cách thức tra xét, khai tử; vi bằng cũng là tờ bản về việc hình; dạy kỹ can làm.

Chẳng những sách ấy có ích cho những người làm việc tùng quan Bình lý, bắt buộc kẻ phạm, mà lại ai ai cũng nên coi cho rõ dặng biết quyáo lãnh phần sự của mọi người ở đời.

Giá mỗi cuốn..... 1\$20
Tiền gởi..... 0 10

TẠI NHÀ IN Imprimerie de l'Ouest CANTHO

CÓ BÁN SÁCH MỚI:

1.— PHAN THE (CHUYỆN LẠ ĐỜI NAY) hôn một người chết 7 năm, nhập xác một người mới chết mà sống lại cõi dương, par Trần-đắc-Danh. giá là 0\$40

2.— TRÒ CHƠI (fables de la Fontaine) par Trần-Kim giá là 0\$50

3.— CONTES ET LÉGENDES DU PAYS D'ANNAM, (dont 0\$20) au profit de la Saigonnaise patriotique par M. Lê-vân-Phát. 1\$40

4.— TUẤN TRA PHÁP LỆ (Sách dạy hương chức phụ tá của quan biên-ly) par M. Võ-văn-Thơ giá là 1\$20

5.— LEBUFFLE (vol et recel de buffles) moyens à prendre pour essayer de le prévenir par M. Võ-văn-Thơ giá là . 0\$30

6.— TRUYỆN KIẾN TÂM LIỆT NỮ (roman moderne) par M. Lê-trung-Thu giá là 0\$30

7.— Đồng Âm-tự-vi (có pâu những chữ không phải đồng âm mà khó viết) giá là..... 0\$40

8.— Đồng Âm-tự-vi (chữ langsa) 0\$60

9.— Dictionnaire Gazier..... 2\$00

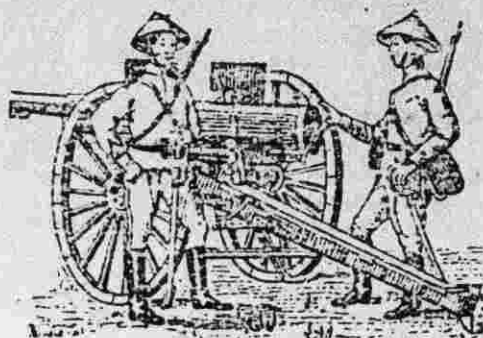
10.— Dictionnaire Français Annamite..... 4\$30

11.— Kim-Tây-Tinh-Từ..... 1\$20

12.— Méthode de lecture illustrée par Boscq..... 0\$80

Thuộc hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trứ bán.

Lời rao

Tại nhà in Hậu-Giang, đường Boulevard Saintenoy — Cantho, có bán sách « LỜI ĐẠY CÁC HƯƠNG-CÁCỨC MÀ CÓ QUYỀN THI HÀNH NHỮNG ĐIỀU LỆ TRONG LỜI NGHỊ ĐỊNH CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN KHÂM MẠNG, ĐỀ NGÀY 24 NOVEMBRE 1917. Sách này có chữ Langsa và chữ Quốc-ngữ: bên chữ Langsa thì của quan Chánh tòa HABERT Cantho làm ra; còn bên Quốc-ngữ thì của M. Phạm-thái-Hòa, thông ngôn hữu thế tại Tòa án Cantho giải nghĩa và dịch một cách rành rẽ dễ hiểu lắm.

Sách này thiệt hữu ích cho Hương-Chức và các chủ điền lắm.

Bán mỗi cuốn là..... 0\$50

Tiểu giới..... 0 10

Mua từ 30 cuốn tới 50 thì cho huê hồng 20 %; mua 100 cuốn thì huê hồng 25 %.

Cáo Thị

Có người muốn bán một cái máy đèn dầu xăn (*un appareil d'éclairage à gaz d'essence*): bình dầu để trên cao, có ống chạy xuống rãi ra, tra được mười lăm ngọn đèn. Đèn này sáng lắm, có đủ đồ phụ tùng sẽ bán luôn theo cuộc. Người ta bán là vì mới đem đèn điện khí vô nhà, nên đèn dầu xăn (*essence*) dư dùng.

Bán thiệt rẻ, xin viết thư cho Đồn-quán AN-HẠ-NHỰT-BẢO mà thương tình.

TIỆM-HOẠ-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Kính lời cho Lục-châu chú quản tử dâng hay:

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thẻ thức Langsa đủ cách; ở ngang gare xe lửa Gia-định. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp tốt nghiệp của trường vẽ Gia-định, nên vẽ đã thật giống và khéo lắm lâu nay chú-vị trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thi dùng thử nước thuốc tốt thượng hạng; đề mấy trăm năm cũng không phai.

Giá tiền và thước tất: Vẽ nửa thân (bán ảnh buste, 0 m 50 x 0 m 60 = 7\$ 00
Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 x 1 m 00 = 20\$ 00

Vẽ bằng Sauce, Velours, (thứ nước thuốc này đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté) cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture à l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chú quản-tử quang-cổ. Nếu có hình, xin dời bữa tiệm mà thương nghị, như ở xa xin quý vị gửi hình chụp theo nhà thơ; bữa tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng quý vị và khi hình vẽ rồi sẽ gửi cho quý vị cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thư cho tôi xin đề:
Nguyễn-đức-Nhuận
Dessinateur à Giadinh.

Cantho. — Imp. de l'Ouest.

Le Gérant: VŨ-VĂN-THƠM

*Luật pháp... mới... công bố...
Ban...
Chief de province p. i.*